

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HOÀ
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 186 /2023/HSST
Ngày: 30/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HOÀ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Lê Thị Xuân Đào

2. Ông: Nguyễn Chí Lin.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Võ Quang Mãi, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 184/2023/HSST ngày 13/11/2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/QĐXXST-HS ngày 20/11/2023, đối với:

1. Bị cáo:

1.1. Họ và tên: Nguyễn Huỳnh Hiếu N;

Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam;

Sinh ngày 07/02/1991; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh;

Nơi cư trú: ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An;

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; trình độ học vấn: 9/12. Con ông Huỳnh Hiếu N1, sinh năm 1971 (chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970 (sống). Anh chị em ruột: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2020. Vợ, con: không.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 9 năm 2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Long An (có mặt).

1.2. Họ và tên: Tạ Văn P;

Tên gọi khác: không; giới tính: Nam;

Sinh ngày 01/01/1974; Nơi sinh: tỉnh Long An;

Nơi cư trú: ấp C, xã V, huyện T, tỉnh Long An;

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; chức vụ trước khi phạm tội: Không; trình độ học vấn: 6/12. Con ông Tạ Văn L1, sinh năm 1948 (chết) và bà Lê Thị D, sinh năm 1950 (sống). Anh chị em ruột: có 04 người, lớn sinh năm 1970, nhỏ sinh năm 1985. Vợ: Trần Thị Kim C, sinh năm 1980. Con: 02 người, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Tạ Văn P đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 9 năm 2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Long An (có mặt).

2. Bị hại:

2.1. Ông Vũ Văn H, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

2.2. Bà Đào Thị Đ, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Phạm Trường Thanh L2, sinh năm 1980; địa chỉ: ấp B, xã H, Đ, Long An (vắng mặt).

4. Người làm chứng: Lê Hồng L3, Đào Thị Bé T, Nguyễn Văn M (vắng mặt)

5. Người chứng kiến: Huỳnh Tấn Đ1, Nguyễn Hồng P1 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N, Tạ Văn P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 03 tháng 9 năm 2023, Nguyễn Huỳnh Hiếu N cùng với Tạ Văn P và Lê Hồng L3 uống rượu tại nhà thuê của L3 thuộc ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An. Đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, N và P đi bộ về nhà trọ, khi đi đến quán C1 thuộc Ấ, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An, N phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, biển số 62P2-119.01 của ông Vũ Văn H đang dựng ở sân trước của quán cà phê, không người trông coi, trên xe có gắn sẵn chìa khóa, nên N nảy sinh ý định chiếm xe mô tô này và rủ Pháp cùng thực hiện, P đồng ý. Sau đó, P đứng ngoài cổng của quán cà phê đợi, N đi đến vị trí dựng xe mô tô biển số 62P2-119.01, chiếm đoạt và điều khiển ra ngoài. Khi N điều khiển xe đến cổng thì xe mô tô bị ngã nên P đi vào hỗ trợ N dựng xe lên sau đó P ngồi lên phía sau xe cho N điều khiển chở tẩu thoát. Khi N và P vừa ra khỏi cổng rào của quán cà phê

thì bị ông H và lực lượng Công an xã H, huyện Đ, tỉnh Long An đang tuần tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, biển số 62P2-119.01.

Tại Kết luận định giá tài sản số 108/KL.HĐĐGTS ngày 05/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Long An, kết luận: “01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển số 62P2-119.01, trị giá 5.000.000 đồng.”

Ngoài ra, qua điều tra xác định ngoài lần phạm tội nêu trên, Nguyễn Huỳnh Hiếu N còn thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 00 ngày 07 tháng 07 năm 2023, Nguyễn Huỳnh Hiếu N đến tiệm tạp hóa không bằng hiệu của bà Đào Thị Đ tại ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An để mua rượu và ngồi uống rượu một mình tại đây. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, bà Đ đưa 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy A23, màu xanh ngọc, có gắn ốp lưng màu xanh, gắn sim số 0386336022 cho con của bà Đ là Đào Thị Bé T, sinh ngày 14/01/2019 để chơi trò chơi. Sau đó, T để điện thoại di động này trên bàn gần nơi N ngồi uống rượu và đi ra ngoài. Thấy vậy, N nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động của bà Đ nên lén lút lấy điện thoại di động này cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi đến cửa hàng bán điện thoại bản G thuộc ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An cầm điện thoại di động vừa chiếm đoạt cho ông Phạm Trường Thanh L2 được số tiền 2.200.000 đồng. N tiêu xài hết 430.000 đồng, còn lại số tiền 1.770.000 đồng. Đến 13 giờ cùng ngày, N bị Công an xã H, huyện Đ, tỉnh Long An mời làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn Huỳnh Hiếu N khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng tạm giữ: số tiền 1.770.000 đồng; 02 tờ giấy biên nhận của tiệm bán điện thoại bằng hiệu Thanh L2; 01 áo khoác dài tay màu đen có viền cổ màu xanh trắng; 01 quần Jean dài màu xám, ống quần bên trái có chữ BROS màu trắng, ống quần bên phải có số 1964 màu trắng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 88/KL-HĐĐGTS ngày 24/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Long An kết luận: “01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A23, màu xanh ngọc, bộ nhớ Rom 128GB, ram 6GB trị giá 3.500.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại S A23 bằng nhựa màu xanh trị giá 30.000 đồng; 01 thẻ sim di động mạng Viettel số 0386336022 trị giá 25.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 3.555.000 đồng.”

Tại bản cáo trạng số 185/CT-VKSĐH ngày 09/11/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N, Tạ Văn P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị hại Vũ Văn H, Đào Thị Đ vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra, truy tố các bị hại có lời khai: đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt xong, không có yêu cầu gì khác về phân trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Trường Thanh L2 vắng mặt nhưng có lời khai không yêu cầu bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N bồi thường số tiền 2.200.000 đồng đã nhận cầm cố chiếc điện thoại di động.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà các bị cáo gây ra; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N, Tạ Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Tạ Văn P mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Vũ Văn H, Đào Thị Đ vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra, truy tố các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt xong, có lời khai không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên đề nghị không xem xét.

Ông Phạm Trường Thanh L2 vắng mặt nhưng có lời khai không yêu cầu bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N bồi thường số tiền 2.200.000 đồng do đã nhận cầm cố chiếc điện thoại di động hiệu Samsung nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng của vụ án:

Tại phiên tòa, bị báo Nguyễn Huỳnh Hiếu N từ chối nhận lại số tiền 1.770.000 đồng đã tạm giữ nên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự: Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.770.000 đồng. Đối với 02 tờ giấy biên nhận của tiệm bán điện thoại bảng hiệu Thanh L2 đề nghị tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, biển số 62P2-119.01, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành trao trả cho chủ sở hữu xong nên không đề cập đến.

Đối với 01 áo khoác dài tay màu đen có viền cổ màu xanh trắng; 01 quần Jean dài màu xám, ống quần bên trái có chữ BROS màu trắng, ống quần bên phải có số 1964 màu trắng, là tài sản của bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trao trả cho bị cáo N vào ngày 16/8/2023 nên không đề cập, giải quyết.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã truy tố, không đưa ra chứng cứ nào để minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1]. Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, chuyển vụ án, nhập vụ án hình sự đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về xét xử vắng mặt:

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Về nội dung vụ án,

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N, Tạ Văn P thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa đã truy tố.

Xuất phát từ việc chây lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ nhiều công sức nên trong khoảng thời gian 12 giờ ngày 03 tháng 9 năm 2023 tại ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An, Nguyễn Huỳnh Hiếu N và Tạ Văn P có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 62P2-119.01, trị giá 5.000.000 đồng của ông Vũ Văn H bị Công an xã H, huyện Đ, tỉnh Long An bắt quả tang.

Ngoài ra, khoảng 09 giờ 30 phút ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An, Nguyễn Huỳnh Hiếu N còn có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A23, màu xanh ngọc, gắn sim số 0386336022, có gắn ốp lưng màu xanh, trị giá 3.555.000 đồng của bà Đào Thị Đ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo trước toà phù hợp với lời khai của của bị hại và những người làm chứng, phù hợp với sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản định giá tài sản và tang vật chứng thu giữ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N và Tạ Văn P đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. *Về hình phạt*

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, cụ thể là cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, cả hai đều là người thực hành, N là người đề xướng; hành vi trên là nguy hiểm cho xã hội nên phải xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5]. *Xét nhân thân các bị cáo:*

[5.1]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tạ Văn P lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, khi áp dụng hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần trách nhiệm hình sự.

[5.2]. *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N thực hiện hành vi phạm tội từ 02 lần trở lên, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Do vậy, theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa về việc áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn như trên đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận, xem xét.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại Vũ Văn H, Đào Thị Đ vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra, truy tố các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt xong, có lời khai không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

Ông Phạm Trường Thanh L2 vắng mặt nhưng có lời khai không yêu cầu bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N bồi thường số tiền 2.200.000 đồng do đã nhận cầm cố chiếc điện thoại di động hiệu Samsung nên không xem xét.

[7]. *Về vật chứng của vụ án:*

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N từ chối nhận lại số tiền 1.770.000 đồng đã tạm giữ nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với 02 tờ giấy biên nhận của tiệm bán điện thoại bảng hiệu Thanh L2 đề nghị tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án là phù hợp Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, biển số 62P2-119.01, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành trao trả cho chủ sở hữu xong nên không đề cập đến.

Đối với 01 áo khoác dài tay màu đen có viền cổ màu xanh trắng; 01 quần Jean dài màu xám, ống quần bên trái có chữ BROS màu trắng, ống quần bên phải có số 1964 màu trắng, là tài sản của bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trao trả cho bị cáo N vào ngày 16/8/2023 nên không đề cập, giải quyết.

8]. Các biện pháp tư pháp khác: không áp dụng.

[7]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N, Tạ Văn P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N, Tạ Văn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Văn P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2023.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N, Tạ Văn P. Thời hạn tạm giam 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/11/2023) để đảm bảo công tác thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 1.770.000 đồng của bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N.

Đối với 02 tờ giấy biên nhận của tiệm bán điện thoại bảng hiệu T, tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 137/QĐ-VKSĐH ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa và biên lai thu tiền số 2559 ngày 09/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiếu N, Tạ Văn P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm và tuyên án công khai, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- Viện KSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đức Hòa;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Công Thức

